TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2022/HS-ST
Ngày: 28- 11- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ông Ngọc Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Thu;

Ông Vũ Hùng Hạnh;

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thái Thưởng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cao - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn S; sinh năm 1993 tại huyện G, tỉnh N; nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn Q, huyện G, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Ch và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Tạ Thị L (đã ly hôn); có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 24/12/2021 bị công an huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản"; nhân thân: Ngày 21/02/2017 bị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 12 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Tổng hợp hình phạt cả 02 tội là 24 tháng tù, ra trại ngày 26/6/2018; ngày 13 tháng 11 năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21- 7- 2022, chuyển tạm giam từ ngày 24- 7- 2022 đến nay; "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 15 phút ngày 21- 7- 2022, tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại trục đường

thuộc xóm Thức Hóa, xã Giao Thịnh, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định đã tiến hành kiểm tra hành chính đối với Phạm Văn S (đang đi xe máy một mình). Quá trình kiểm tra, Tổ công tác đã thu giữ trong túi quần bò bên trái phía sau S đang mặc 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, S khai nhận đó là Heroine của S cất giấu để sử dụng cho bản thân được niêm phong ký hiệu là A. Ngoài ra Tổ công tác còn thu giữ của S 01 điện thoại di động màu xanh đen đã cũ và 01 xe máy biển kiểm soát 18Z9 – 0650 đã cũ.

Tại Kết luận giám định số 1070/KL-KTHS ngày 22- 7- 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 phong bì thư được niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại ma túy: Heroine, khối lượng mẫu M 0,139 gam.

Cáo trạng số 84/CT-VKS-GT ngày 24- 10- 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Phạm Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn S khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình như đã nêu trên; không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; ăn năn hối lỗi, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin miễn hình phạt bổ sung.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn S từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106, Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị tuyên án phí đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Ngày 21- 7- 2022, Phạm Văn S cất giấu trái phép 0,139 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do đó, hành vi của bị cáo Phạm Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” , Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy đã truy tố bị cáo Phạm Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy ” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản”; đã 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và bị Tòa án xét xử có tội tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội lần này đã được xóa án tích. Vì vậy bị cáo là người có nhân thân xấu. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo S đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, ăn năn hối lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, để cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích, và đáp ứng công tác phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc số Heroin: Quá trình điều tra không đủ căn cứ xác định người bán ma túy cho bị cáo nên không có cơ sở xem xét.

[8] Chiếc xe máy biển kiểm soát 18Z9 - 0650 chưa xác định được nguồn gốc, Cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy đã tách ra điều tra xử lý sau là phù hợp.

[9] Chiếc điện thoại di động màu xanh đen đã qua sử dụng không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy đã trả lại bị cáo thông qua gia đình bị cáo là phù hợp.

[10] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Phạm Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Phạm Văn S 02 năm tù (Hai năm tù); thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 7 năm 2022.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 25- 10- 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy).

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng

án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Văn S phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, bị cáo Phạm Văn S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án.Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Huyện Giao Thủy;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- TAND tỉnh Nam Định;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ông Ngọc Lễ